

Số: 116/2022/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 14 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 180/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 03 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Cao Thị T, sinh năm 1999;

ĐKTT: ấp N, xã H, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Trương Minh L, sinh năm 1984;

ĐKTT: ấp N, xã H, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị T và anh Trương Minh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Cao Thị T và anh Trương Minh L thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 54, ngày 13/10/2017 của UBND xã H, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết

định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Chị Cao Thị T có quyền nuôi 02 con chung là Trương Quốc N, sinh năm ngày 20/12/2016 và Trương Hoài M, sinh ngày 01/8/2019. Anh L không cấp dưỡng nuôi con.

Anh L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con chung, một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình: 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, chị Cao Thị T nhận nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003891 ngày 28/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Hoàn lại cho chị T 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0003891 ngày 28/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- **UBND xã H (H. Ba Tri);**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Huyền Nhung